

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST

Ngày: 09-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Bình

Thẩm phán Ông Phạm Tiến Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thanh Tuyết

Ông Phạm Hiến

Bà Lương Thị Diệu

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Thạch Kim Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 09/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2022/QĐXXST-HS ngày 15/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Lê Hải Đ, sinh ngày 12/5/1989.

Nơi thường trú: khu phố TA, thị trấn TP, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước.
Chỗ ở hiện tại: khu phố TA, thị trấn TP, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: làm thuê. Cha: Trần Đ Q (Chết). Mẹ: Lê Thị O, sinh năm 1961. Bị cáo có 02 anh em, lớn nhất sinh năm: 1986; bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

Tiền án: không.

Tiền sự: 01. Ngày 16/4/2021, bị Công an thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước xử phạt hành chính theo Quyết định số 51/QĐ-XPVPHC ngày 18/6/2021 với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo đã đóng phạt vào ngày 21/6/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2021 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Bùi Văn Ng; sinh năm: 1996. Có mặt.

2. Anh Bùi Văn V; sinh năm; 1994. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp 6, xã TH, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Lê Hải Đ: Ông Nguyễn Minh Đ, Đoàn luật sư tỉnh Bình Phước. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Hải A.

Địa chỉ: Khu phố TA, thị trấn TP, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Trương Hoài H; sinh năm: 1980. Vắng mặt.

2. Ông Trương Hoài TH; sinh năm: 1989. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Khu phố TA, thị trấn TP, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước.

3. Anh Cao Thanh Đ; sinh năm: 1997. Vắng mặt.

4. Anh Tô Ngọc T; sinh năm: 1998. Vắng mặt.

5. Anh Lê Ngọc Tr; sinh năm: 1994. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp 3, xã TH, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 10 năm 2021, Trần Lê Hải Đ cùng với Trương Hoài H, Trương Hoài Ph, Bùi Văn Ng, Bùi Văn V (V là anh ruột Ng) và Cao Thanh Đ cùng đến quán hải sản “Cà Mau” thuộc ấp 3, xã TH, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước để ăn, uống. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, giữa Đ và Ng xảy ra mâu thuẫn nên Ng đuổi Đ đi về. Lúc này Đ ra ngoài lấy xe mô tô để về, khi chạy ra khỏi quán khoảng 10 mét, do bức tức bị Ng đuổi về nên Đ dừng xe và đi ra bên hông quán “Cà Mau” lấy 01 con dao dưới đất mà Đ đã thấy trước đó khi đi vệ sinh. Đ cất giấu con dao phía sau quần rồi đi đến bàn nhậu chỗ Ng đang ngồi. Sau đó, Đ đi đến phía sau lưng Ng dùng tay trái giữ đầu Ng, tay phải cầm dao cắt một nhát ngang cổ của Ng. Do bị tấn công nên Ng đứng dậy phản kháng thì bị Đ tiếp tục đâm nhiều nhát vào vùng đầu và lưng của Ng rồi Ng bỏ chạy ra ngoài. Thấy em của mình bị đánh nên Bùi Văn V đã dùng chai bia ném vào người Đ và dùng chân đạp Đ (không gây thương tích) để giải cứu cho Ng thì bị Đ đâm 01 nhát trúng vào tay trái nên V bỏ chạy vào trong quán, Đ đuổi theo V nhưng không tìm thấy nên đi ra ngoài bỏ dao lại tại bàn ăn rồi đi ra đường thì bị lực lượng trực chốt Covid 19 của xã TH và quần chúng nhân dân bắt giữ. Ng và V được đưa đến Bệnh viện cấp cứu [các bút lục: 27 – 29; 51 – 52; 177 – 178; 146 – 151].

Bản kết luận giám định pháp y về TH tích số 321/2021/TgT ngày 09/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước, kết luận thương tích của Bùi Văn Ng như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Nhồi máu não điều trị nội khoa, di chứng liệt hoàn toàn chân phải, còn tổn thương nhu mô não trán trái đường kính 4 cm.

→ Tổn thương do tác động mạch cảnh trong trái gây thiếu máu não bán cầu trái.

- Vết thương vùng cổ trái thủng động mạch cảnh trong + rách tĩnh mạch cảnh trong + rách bao tuyến mang tai đã phẫu thuật khâu nối động mạch + tĩnh mạch cảnh, khâu bao tuyến mang tai hiện nói khàn giọng.

- Sẹo từ sau tai trái đến vùng cổ trước kích thước 19 x 0,3 cm lõm.

→ Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động theo hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải.

- Sẹo ngang trước tai trái kích thước 3 x 0,2 cm.

→ Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động theo hướng từ trước ra sau.

- Sẹo cánh tay trái 1/3 trên – ngoài kích thước 2,2 x 0,4 cm.

→ Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động theo hướng từ ngoài vào trong.

- Sẹo mặt gan đốt 1 ngón I bàn chân trái kích thước 3 x 0,5 cm phẳng.

→ Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động theo hướng từ mặt gan chân sang mu chân.

- Sẹo từ thái dương phải đến góc hàm phải kích thước 19 x 0,2 cm gọn.

→ Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động theo hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.

- Các tổn thương trên không xác định được lực tác động.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 75%” [bút lục: 76 – 77].

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 322/2021/TgT ngày 18/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước, kết luận thương tích của Bùi Văn V như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương khuỷu tay trái đứt động mạch cánh tay trái, thần kinh quay trái đã phẫu thuật khâu nối động mạch thần kinh quay trái. Di chứng hạn chế gấp khuỷu trái, mất đuôi cổ tay và các ngón bàn tay, mất cảm giác các ngón II, III, IV, teo cơ cánh tay trái 1cm so với bên phải.

+ Hẹp khúc nối động mạch cánh tay đoạn 1/3 dưới trái.

+ Sẹo ngang trước – ngoài khuỷu trái kích thước 7 x 0,5 cm.

+ Sẹo dọc trước – ngoài khuỷu trái kích thước 5 x 0,2 cm gọn, mềm, lành tốt.

→ Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động theo hướng từ mặt trước khuỷu tay trái ra mặt sau khuỷu tay trái; không xác định được lực tác động.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 36%” [bút lục: 80 – 81].

Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 114/22/TC-ADN ngày 10/3/2022 của Viện pháp y Quốc gia, kết luận:

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên lưỡi dao, cán dao có một phần lưỡi dao, dấu vết nâu đỏ thu trên lưỡi dao, dấu vết nâu đỏ thu trên cán dao có một phần lưỡi: dương tính.

- ADN thu từ cán dao có một phần lưỡi dao và dấu vết nâu đỏ thu trên lưỡi dao trùng khớp với ADN của Bùi Văn Ng.

- ADN thu từ cán dao có một phần lưỡi dao trùng khớp với ADN của Bùi Văn V.

- ADN thu từ lưỡi dao và dấu vết nâu đỏ trên cán dao có một phần lưỡi dao có hiện diện đầy đủ các alen của Bùi Văn Ng và Bùi Văn V [bút lục: 85 – 87].

Bản kết luận giám định số 17/KL-KTHS ngày 22/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận:

- Không tìm thấy dấu hiệu cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung trong tập tin video gửi giám định ký hiệu A.

- Trích xuất được 21 hình ảnh thể hiện diễn biến vụ việc trong tập tin video gửi giám định ký hiệu A [bút lục: 92].

Bản kết luận giám định số 06/KL-KTHS ngày 21/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận:

Lưỡi dao bằng kim loại có dấu vết gãy ngang thân và cán dao có một phần lưỡi dao có vết gãy ngang thân gãy ra từ một con dao [bút lục: 96].

Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 585/KL-VPYTW ngày 16/9/2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với Trần Lê Hải Đ, kết luận:

- Về y học:

- + Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh Rối loạn hỗn hợp lo âu trầm cảm (F41.2-ICD.10).

- + Trong lúc gây án có yếu tố rượu.

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

- + Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- + Hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi [bút lục: 101 - 102].

Cáo trạng số 32/CT-VKS-P2 ngày 26/10/2022 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Lê Hải Đ về tội “Giết người”, quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, tội “Cố ý gây thương tích” của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Lê Hải Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Lê Hải Đ phạm tội “Giết người”, quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Lê Hải Đ từ 15 đến 16 năm tù.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, các điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Lê Hải Đ từ 05 đến 06 năm tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 20 năm đến 22 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự. Cụ thể bị cáo Trần Lê Hải Đ có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Bùi Văn Ng số tiền 175.000.000 đồng bao gồm chi phí điều trị, tổn thất về tinh thần. Gia đình bị cáo đã thay mặt bị cáo Đ bồi thường 25.000.000 đồng cho bị hại Ng. Bị cáo Đ có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 150.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường của bị hại V. Bị hại yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường cho anh V số tiền 50.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã thay mặt bị cáo bồi thường cho anh V số tiền 25.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là 25.000.000 đồng.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Các biện pháp tư pháp: Không.

- **Xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cùng các đồ vật và tài sản liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Luật sư không có ý kiến về các tội danh mà Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố đối với bị cáo Trần Lê Hải Đ. Luật sư cho rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s, q, khoản 1, khoản 2 Điều 51 do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 Quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Mức án đề nghị áp dụng đối với bị cáo là 10 năm tù về tội giết người; 03 năm tù về tội cố ý gây thương tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Bình Phước, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Lê Hải Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội cơ bản như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Xét thấy, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, lời khai của người làm chứng, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng của vụ án cùng những tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 31/10/2021, Trần Lê Hải Đ cùng với Trương Hoàn H, Trương Hoàn Ph, Bùi Văn Ng, Bùi Văn V và Cao Thanh Đ đến quán hải sản “Cà Mau” thuộc ấp 3, xã TH, thành phố DX, tỉnh Bình Phước để nhậu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, thì giữa Đ và Ng xảy ra mâu thuẫn. Sau đó, Trần Lê Hải Đ đi đến sau lưng Ng rút con dao sau lưng quần, dùng tay trái giữ đầu Ng, tay phải cầm dao cắt một nhát ngang cổ của Ng và đâm anh Bùi Văn Ng. Khi thấy anh Ng bị đâm, anh V dùng chai bia ném vào người Đ, dùng tay chân đập vào người Đ để giải cứu Ng thì bị Đ dùng dao đâm 01 nhát trúng vào tay trái nên anh V bỏ chạy thì Đ đuổi theo nhưng không kịp. Hành vi của Đ đã gây thương tích cho anh Ng là 75%, gây thương tích cho anh V 36%.

[3]. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo Đ hung khí nguy hiểm – con dao cắt cổ, đâm vào vùng đầu (vùng trọng yếu của cơ thể) của anh Ng gây thương tích 75%. Việc anh Ng không chết là do được cứu chữa kịp thời. Hành vi trên của bị cáo Trần Lê Hải Đ đối với anh Bùi Văn Ng đã phạm tội “Giết người” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của bộ luật hình sự. Khi thực hiện hành vi bị cáo Đ tuy bị hạn chế về khả năng nhận thức nhưng bản thân bị cáo vẫn nhận thức được việc dùng dao tấn công vào cơ thể của người khác là rất nguy hiểm, có thể tước đoạt tính mạng của người bị tấn công nhưng với bản tính côn đồ, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, bị cáo vẫn cố tình

thực hiện. Do đó cáo trạng của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Lê Hải Đ về tội “ Giết người”, phạm tội có tình chất côn đồ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi dùng dao – hung khí nguy hiểm đâm vào tay của anh V. Hậu quả của hành vi trên của bị cáo đã gây đứt động mạch cánh tay, thần kinh quay trái, để lại di chứng hạn chế gấp khuỷu trái, mất đuôi cổ tay và các ngón bàn tay, mất cảm giác các ngón II, III, IV teo cơ cánh tay trái 1cm so với bên phải, gây tổn thương cơ thể do thương thích gây nên là 36%. Vì vậy hành vi của bị cáo Đ đối với anh V là cố ý gây thương tích và việc Cáo trạng số 32/CT-VKS-P2 Ngy 26/10/2022 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Lê Hải Đ về tội “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét hành vi dùng dao cắt ngang vào cổ bị hại Ng của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện sự coi thường tính mạng của người khác và pháp luật, có tính chất côn đồ, nên cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời gian dài mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với hành vi dùng dao đâm vào tay bị hại V của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm khác thể do Luật hình sự bảo vệ, hậu quả của hành vi gây thương tích, tổn hại sức khỏe của bị hại. Do đó cần xử phạt đối với bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[5.1] Các tình tiết tăng nặng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên bị cáo có 01 tiền sự, cụ thể ngày 16/4/2021, bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản và bị Công an thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước xử phạt hành chính theo Quyết định số 51/QĐ-XPVPHC ngày 18/6/2021 với số tiền 1.500.000 đồng.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường một phần hậu quả do mình gây ra; trong quá trình phạm tội bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, tại phiên tòa được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Bùi Văn Ng yêu cầu bị cáo Trần Lê Hải Đ bồi thường 175.000.000 đồng, Bùi Văn V yêu cầu bị cáo Trần Lê Hải Đ bồi thường 50.000.000 đồng, Chị Trần Thị Hải A (chị gái của Đ) đã thay mặt bị cáo bồi thường cho mỗi bị hại 25.000.000 đồng.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Lê Hải Đ đồng ý bồi thường số tiền 175.000.000 đồng cho bị hại Ng bao gồm các chi phí điều trị, tiền mất thu nhập, tổn thất về tinh thần. Do trước đây gia đình bị cáo đã bồi thường 25.000.000 đồng cho bị hại nên bị cáo có trách nhiệm tiếp tục bồi thường số tiền 150.000.000 đồng cho bị hại Ng. Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên không vi phạm pháp luật và không trái pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại V: tại phiên tòa bị hại vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại đơn xin xét xử vắng mặt bị hại V yêu cầu bị cáo Đ bồi thường cho mình 50.000.000 đồng bao gồm chi phí điều trị và tiền mất thu nhập. Bị cáo Trần Lê Hải Đ đồng ý bồi thường theo như yêu cầu của bị hại V. Do đó bị cáo Đ có trách nhiệm bồi thường cho bị hại V số tiền 25.000.000 đồng sau khi khấu trừ số tiền mà gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại V trước đó.

Đối với số tiền mà bà Trần Thị Hải A đã thay mặt bị cáo bồi thường cho các bị hại. Tại phiên tòa bà A xác nhận số tiền trên là tiền riêng của bà và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả cho mình. Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên không vi phạm pháp luật và không trái pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng không còn giá trị sử dụng.

- 01 Lưỡi dao bằng kim loại dạng một lưỡi sắc đã bị gãy một đầu, lưỡi dao dài 07cm, rộng 02cm; 01 Cán dao bằng nhựa màu đen dài 10,6cm, rộng 02cm, dày 1,3cm, một đầu cán dao có đoạn lưỡi dao bằng kim loại, dạng một lưỡi sắc đã bị gãy; 01 Chiếc dép nhựa màu vàng, dạng quai ngang (dép trái), trên dép có chữ “VIỆT THẮNG”; 01 Chiếc dép nhựa màu vàng, dạng quai ngang (dép phải), trên dép có chữ “VIỆT THẮNG”; 01 Chiếc dép xộp dạng quai ngang, màu trắng sọc đen (dép phải), kích thước (27,5x10,4)cm; 01 Chiếc dép xộp dạng quai ngang, màu trắng sọc đen (dép trái), kích thước (27,5x10,4)cm; 01 Mũ bảo hiểm màu trắng sọc đỏ - đen, trên mũ có chữ “Honda Dung Vượng”; 01 Mũ lưỡi trai bằng vải màu đen, có chữ “Converse”; 01 ly thủy tinh màu trắng trong bị vỡ; 01 chai thủy tinh (chai bia SAI GON) bị

vỡ một đầu và các mảnh vỡ của chai; Dấu vết màu nâu đỏ vị trí số 2; Dấu vết màu nâu đỏ vị trí số 3 tất cả đã niêm phong

- Trả lại cho bị cáo Trần Lê Hải Đ 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bình Phước về tội danh, điều luật đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử, được chấp nhận một phần.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[11] Án phí về dân sự: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Lê Hải Đ phạm tội “Giết người”, quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Lê Hải Đ 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2021.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, các điểm b, s, q khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Lê Hải Đ 05 (năm) năm tù.

Căn cứ Điều 56, Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Trần Lê Hải Đ phải bồi thường cho bị hại Bùi Văn Ng số tiền 150.000.000 đồng; bồi thường cho bị hại Bùi Văn V số tiền 25.000.000 đồng.

Kể từ ngày Bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng không còn giá trị sử dụng.

- 01 lưỡi dao bằng kim loại dạng một lưỡi sắc đã bị gãy một đầu, lưỡi dao dài 07cm, rộng 2,3cm; 01 cán dao bằng nhựa màu đen dài 10,8cm, rộng 02cm, dày 1,3cm, một đầu cán dao có đoạn lưỡi dao bằng kim loại, dạng một lưỡi sắc đã bị gãy; Dấu vết màu nâu đỏ vị trí số 2; Dấu vết màu nâu đỏ vị trí số 3 tất cả đã niêm phong; 01 bìch niêm phong (ghi 01 chiếc dép màu vàng và nón bảo hiểm); 01 bìch niêm phong (ghi 01 chiếc dép màu vàng, mũ đen và ly thủy tinh); 01 bìch niêm phong (ghi 01 chiếc dép xốp dạng quai ngang, màu trắng sọc đen, bên phải); 01 bìch niêm phong (ghi 01 chiếc dép xốp dạng quai ngang, màu trắng sọc đen, bên phải, chai bia Sài Gòn bị vỡ một đầu và các mảnh vỡ của chai).

- Trả lại cho bị cáo Trần Lê Hải Đ 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh.

5. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Trần Lê Hải Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo Trần Lê Hải Đ phải chịu 8.750.000 đồng.

6. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BP;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV06; Cơ quan CSĐT;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh BP;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người bảo chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Công thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ.

Bùi Văn Bình